

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **155** /2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/3/2021

V/v: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bà Hoàng Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Đặng Như Hùng

Ông Đào Văn Hoan

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Bà Trần Thị Huyền Trang

Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Đào Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, hồi 9 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân mở phiên tòa để xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 602/2020/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020; Về việc: Tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐ-HPT ngày 15/3/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Anh T - Sinh năm 1983

ĐKKHKT: Tổ 11, Phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Hồng H - Sinh năm 1985

ĐKKHKT: I, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Anh T có đơn xin vắng mặt; Chị H vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 16/10/2020 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Hà Anh T trình bày:

Anh và chị Lưu Thị Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ngày 24/8/2009, hai anh chị đều kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống không phù hợp và đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành. Từ tháng 10/2017 hai vợ chồng ly thân nhau chị H ở nhà bố mẹ đẻ tại I, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Nay anh T xác định

tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

- Về con chung: Anh T xác nhận anh chị không có con chung.

- Về tài sản, nhà ở chung: Anh T không yêu cầu Tòa án xem xét, ngoài ra anh T không có yêu gì khác.

Bị đơn là chị Lưu Thị Hồng H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại I, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng như Giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án...cho chị H qua tổ trưởng dân phố nhưng chị H không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên không có lời khai tại Tòa án. Tòa án đã tiến hành trao đổi với tổ trưởng dân phố, Công an khu vực nơi chị H sinh sống thì được biết chị H không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên nên Tòa án phải thực hiện bằng thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến của mình như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hà Anh T đối với chị Lưu Thị Hồng H, anh T được ly hôn với chị H. Về con chung, tài sản, nhà ở chung không có nên không xét. Về án phí: Anh T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đó được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện anh Hà Anh T xin ly hôn đối với chị Lưu Thị Hồng H là quan hệ tranh chấp về Hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn là chị Lưu Thị Hồng H có hộ khẩu thường trú tại I, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại Tổ trưởng dân phố nơi chị H có hộ khẩu thường trú, xác minh tại công an phường Khương Mai đều xác định chị H không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên và chị H chưa cắt khẩu đến địa chỉ nào khác. Vì vậy Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các

văn bản tố tụng bằng thủ tục niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Việc chị H không thông báo cho anh T biết địa chỉ chị H thường xuyên sinh sống cụ ở đâu thể hiện chị H đã cố tình dấu địa chỉ do đó căn cứ theo khoản 3 điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa hôm nay anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Anh T và chị Lưu Thị Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ngày 24/8/2009, hai anh chị đều kết hôn lần đầu, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh T và chị H chung sống H phúc đến tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn đã được hai gia đình hòa giải nhưng không thành. Từ tháng 10/2017 hai vợ chồng ly thân nhau, chị H ở nhà bố mẹ đẻ tại I, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng chị H không đến Tòa án để làm việc nên không có lời khai để thể hiện quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của anh T, tại phiên tòa chị H vẫn vắng mặt việc này thể hiện chị H có ý thức bỏ mặc, không có trách nhiệm đối với H phúc của chính mình.

Tại phiên tòa anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng anh T, chị H đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Anh T xác nhận anh và chị H không có con chung nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra anh T không có yêu cầu gì khác.

[3] Về án phí: Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Áp dụng:** Khoản 1 điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 3 điều 177; Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hà Anh T với chị Lưu Thị Hồng H. Anh T được ly hôn với chị H.

2. Về con chung: Anh T chị H không có con chung nên không xét.

3. Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí: Anh Hà Anh T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 0000728 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh T, chị H. Anh T, chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thoa

